

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành khu
lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành khu
lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
276/TTr-SNNMT ngày 24/6/2025,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án xây dựng Tuyên Quang trở
thành khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến
gỗ (sau đây viết là Ban Chỉ đạo), gồm:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân
dân tỉnh phụ trách lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

3. Các Phó Trưởng ban Chỉ đạo:

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc Sở Công Thương;

4. Các Thành viên Ban Chỉ đạo:

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giám đốc Công an tỉnh;
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở Tư pháp;

- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Tổng Biên tập Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Giám đốc Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh;
- Các Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

- a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, hướng dẫn để thực hiện Đề án phù hợp với điều kiện của địa phương.
- b) Chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.
- c) Xây dựng và phê duyệt các kế hoạch thực hiện Đề án trình theo từng giai đoạn (hàng năm, 5 năm) phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của tỉnh.
- d) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện Đề án đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức kinh tế theo thẩm quyền, đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả.
- đ) Tổng hợp, báo cáo định kỳ (6 tháng, hàng năm) và đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Đề án theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.
- e) Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.
- g) Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, vận động các ngành chức năng, cấp xã và toàn thể nhân dân tích cực tham gia thực hiện Đề án.
- h) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố khác trong việc học hỏi kinh nghiệm và triển khai các hoạt động liên quan đến Đề án.
- i) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền.

2. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo:

- a) Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Đề án và cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

b) Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm trong quá trình thực hiện Đề án.

c) Đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ, điều chỉnh nguồn lực (tài chính, nhân lực, vật lực) để thực hiện Đề án một cách hiệu quả.

d) Chủ động làm việc với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức quốc tế để tranh thủ sự hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật và nguồn lực cho Đề án.

đ) Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Đề án.

e) Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các quyền khác theo ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện hiệu quả Đề án.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Trưởng ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo là lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Phó Trưởng ban chỉ đạo khác và các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan mình để triển khai thực hiện nhiệm vụ Ban Chỉ đạo.

2. Thành lập 02 Tiểu ban giúp việc cho Ban Chỉ đạo bao gồm:

(1) Tiểu Ban triển khai thực hiện nhiệm vụ: ⁽ⁱ⁾ Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất giống cây lâm nghiệp; ⁽ⁱⁱ⁾ bảo vệ, phát triển rừng và quản lý rừng bền vững do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường làm Trưởng tiểu ban. Cơ cấu, thành phần Tiểu ban giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quyết định thành lập đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

(2) Tiểu Ban triển khai thực hiện nhiệm vụ: ⁽ⁱ⁾ Chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ; ⁽ⁱⁱ⁾ giao dịch, thương mại điện tử kết hợp với triển lãm giới thiệu các sản phẩm lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao do Giám đốc Sở Công Thương làm Trưởng tiểu ban. Cơ cấu, thành phần Tiểu ban giao Giám đốc Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quyết định thành lập đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các Tiểu ban có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công; đồng thời chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các lĩnh vực cụ thể tương ứng. Các đồng chí Giám đốc, Trưởng tiểu ban ban hành quyết định thành lập Tổ giúp việc của Tiểu ban; bảo đảm các điều kiện cần thiết và sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình cho hoạt động của Tiểu ban. Trong trường hợp cần thiết, các Tiểu ban được huy động các chuyên gia tư vấn trong và ngoài tỉnh để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường làm nhiệm vụ cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo; chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, trình Trưởng ban Chỉ đạo phê duyệt kế hoạch hoạt động và quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; bảo đảm các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Các thành viên của Ban Chỉ đạo và các Tiểu Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành (nếu có).

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các thành viên Ban Chỉ đạo, các Tiểu Ban giúp việc Ban Chỉ đạo, Giám đốc các sở; Chủ tịch Ủy ban nhân cấp xã và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm;
- UBND các tỉnh vùng TD&MN phía Bắc; (phối hợp)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5 (thực hiện);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (.....).

(Báo cáo)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

